TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - LĐ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2025/HS-ST
Ngày: 22 - 7 - 2025

NHÂN DA

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LĐ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Phạm Quang Vinh

+ Ông Đặng Văn Miện

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hương - Thẩm tra viên Toà án nhân dân khu vực 1 - LĐ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - LĐ tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thắm - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 7 năm 2025, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân khu vực 1 - LĐ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 158/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2025/QĐXXST - HS ngày 07/7/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Phạm Ngọc A**, sinh năm: 1997, tại: LĐ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Số 01 Hoàng Diệu, Phường 5, Thành phố ĐL (nay là Phường Cam Ly - ĐL), Tỉnh LĐ; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Thiết kế đồ hoạ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Ch, sinh năm: 1965 và bà: Phạm Thị L, sinh năm: 1965; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 19/02/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh LĐ - Phân trại ĐL.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phạm Ngọc A:* Bà Hoàng Thị Minh H, là Luật sư Văn phòng Luật sư Hoàng Thị Minh H - Đoàn Luật sư tỉnh LĐ.

- *Người chứng kiến:* Ông Trương B, sinh năm: 1959. Địa chỉ: Số 1A2 Hoàng Diệu, Phường 5, Thành phố ĐL (nay là Phường Cam Ly - ĐL), Tỉnh LĐ.

(Bị cáo có mặt; người chứng kiến vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Phạm Ngọc A là đối tượng sử dụng ma túy từ năm 2023. Trong quá trình sử dụng, A có quen biết với một người tên H (không rõ nhân thân, lai lịch) có bán ma túy đá. Vào khoảng 15 giờ ngày 18/02/2025, A liên lạc qua Zalo của H tên "Vu Ngoc H" hỏi mua nửa hộp ma túy đá, H báo giá 2.400.000 đồng thì A đồng ý và H hẹn A ra trước nhà thờ con gà để giao dịch. Như đã hẹn A một mình ra trước nhà thờ con gà thì H đưa cho A 01 gói ni lông chứa ma tuý đá, H bảo do không đủ nên H chỉ lấy giá tiền là 2.000.000 đồng. Sau đó, A mang ma túy về nhà tại 01 Hoàng Diệu, Phường 5, Tp ĐL, cất giấu trong 01 bao thuốc lá hiệu Saigon Silver để trong phòng ngủ cạnh nỏ thủy tinh. Đến khoảng 09 giờ 45 phút ngày 19/02/2025, Công an phường 5, Tp ĐL kiểm tra phòng ngủ của A phát hiện 01 gói thuốc lá loại Saigon Silver bên trong có 01 gói ni lông loại túi zip màu trắng trong kích thước khoảng 5x3cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, bên cạnh có 01 ống thuỷ tinh có bầu tròn bên trong bầu tròn có bám dính chất tinh thể màu trắng. Công an Phường 5 đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ tang vật nghi là ma túy theo quy định (BL: 21; 2240; 41; 55-62).

Tang vật thu giữ: 01 *(một)* gói nilong loại túi zip màu trắng trong kích thước khoảng 5x3cm, gói ni lông này chứa chất tinh thể màu trắng; 01 ống thuỷ tinh có bầu tròn bên trong bầu tròn có bám dính tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động Iphone X màu đen, đã qua sử dụng có số Imei: 356726081628356 bên trong có chứa sim số 09113322 (BL: 21-23).

Tại bản kết luận giám định số 148/KL-KTHS ngày 24/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LĐ kết luận:

Mẫu tinh thể (M1) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,8306g *(một phẩy tám ba không sáu gam)*, loại Methamphetamine.

Mẫu tinh thể (M2) bám dính trong ống thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không đủ khối lượng để cân.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong DA mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 149/CT-VKSĐL-LĐ ngày 11/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - LĐ) truy tố bị cáo Nguyễn Phạm Ngọc A về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phạm Ngọc A khai nhận, khoảng 09 giờ 45 phút ngày 19/02/2025, tại nhà số 01 Hoàng Diệu, Phường 5, Thành phố ĐL (nay là Phường Cam Ly - ĐL), Tỉnh LĐ, Ngọc A bị phát hiện, bắt quả tang đang cất giấu 01 gói ma tuý đá, mục đích để sử dụng như cáo trạng truy tố là

hoàn toàn chính xác; bị cáo không thắc mắc, khiếu nại về cáo trạng truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Phạm Ngọc A về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngọc A từ 15 *(mười lăm)* đến 18 *(mười tám)* tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma tuý đã thu giữ là tang vật của vụ án đã qua giám định và 01 ống thuỷ tinh có bầu tròn. Tịch thu bán sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone X màu đen, có sim số 09113322.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phạm Ngọc A trình bày: Thống nhất với cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Phạm Ngọc A về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn nhằm giúp cơ quan điều tra sớm kết thúc vụ án, thể hiện thái độ ăn năn hối lỗi về hành vi bị cáo đã thực hiện; bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có gia đình cơ bản, gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân được xác nhận của địa phương; bố của bị cáo có nhiều thành tích trong công tác; bản thân bị cáo có việc làm ổn định, nhất thời phạm tội. Vì vậy, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ hơn mức án đề nghị của đại diện kiểm sát để bị cáo có cơ hội sớm trở về với cộng đồng, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố ĐL, tỉnh LĐ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Phạm Ngọc A*: Là đối tượng sử dụng ma tuý và để có ma tuý sử dụng, vào ngày 18/02/2025, Ngọc A liên lạc qua Zalo của H (chưa rõ nhân thân, lai lịch) nửa hộp ma túy đá, với giá 2.000.000 đồng. Sau đó, Ngọc A mang ma túy về nhà tại 01 Hoàng Diệu,

Phường 5, Tp ĐL (nay là Phường Cam Ly - ĐL), cất giấu trong 01 bao thuốc lá hiệu Saigon Silver để trong phòng ngủ cạnh nỏ thủy tinh. Đến khoảng 09 giờ 45 phút ngày 19/02/2025, Công an Phường 5, Tp ĐL (nay là Phường Cam Ly - ĐL) kiểm tra phòng ngủ của A phát hiện 01 gói thuốc lá loại Saigon Silver bên trong có 01 gói ma tuý đá và 01 ống thuỷ tinh có bầu tròn bên trong bầu tròn có bám dính chất ma tuý. Nguyễn Phạm Ngọc A khai nhận số ma tuý và ông thuỷ tinh có bầu tròn là dụng cụ sử dụng ma tuý đều của Ngọc A mua cất giữ để sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 148/KL-KTHS ngày 24/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LĐ xác định tổng số ma tuý Nguyễn Phạm Ngọc A tàng trữ có khối lượng là 1,8306g *(một phẩy tám ba không sáu gam)*, loại Methamphetamine.

[3] Xét thấy, bị cáo Nguyễn Phạm Ngọc A là người đã trưởng thành và có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng là đối tượng sử dụng ma túy và để có ma túy sử dụng bị cáo vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của Nguyễn Phạm Ngọc A không chỉ vi phạm pháp luật về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương mà còn là một trong những nguyên nhân góp phần gây ra những tệ nạn xã hội khác. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa; lời khai của bị cáo, của người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của Nguyễn Phạm Ngọc A đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 149/CT-VKSĐL-LĐ ngày 11/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ:* Do bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình; có gia đình cơ bản, gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân được xác nhận của địa phương; bố của bị cáo có nhiều thành tích trong công tác, nên áp dụng điểm s khoản 1 và 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Trong vụ án này có đối tượng tên Vũ Ngọc H là người bán ma túy cho Nguyễn Phạm Ngọc A ở khu vực nhà thờ con gà, thành phố ĐL, tỉnh LĐ. Tuy nhiên, A không biết nhân thân, lai lịch của H nên không đủ cơ sở để điều tra, xác minh.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Cơ quan Điều tra đã thu giữ tang vật gồm: 01 *(một)* gói ma tuý (đã qua giám định) và 01 ống thuỷ tinh có bầu tròn bên

trong bầu tròn có bám dính tinh thể màu trắng, là chất cấm lưu hành và dụng cụ sử dụng ma tuý không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp. Đối với 01 *(một*) điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen, đã qua sử dụng, có sim số: 09113322, là phương tiện, dụng cụ bị cáo dùng để liên lạc trao đổi mua bán trái phép chất ma tuý nên tịch thu bán sung Ngân sách Nhà nước.

[7] *Về án phí:* Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phạm Ngọc A phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phạm Ngọc A 01 *(một)* năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/02/2025.

2. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu tiêu hủy tang vật gồm:

- 01 *(một)* phong bì được niêm phong có chữ ký ghi họ tên Phạm Thị Dung, Lại ThA A Toàn, Phan Ngọc Sơn, số 1 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LĐ (bên ngoài được dán băng keo trong). Đựng bao gói vật chứng gửi giám định 148/2025-PC09.

- 01 *(một)* phong bì được niêm phong có chữ ký ghi họ tên Phạm Thị Dung, Lại ThA A Toàn, Phan Ngọc Sơn, số 1 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LĐ (bên ngoài được dán băng keo trong). Đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định 148/2025-PC09.

2.2. Tịch thu bán sung Ngân sách Nhà nước 01 *(một*) điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen, đã qua sử dụng, có sim số: 09113322, được niêm phong trong phong bì có chữ ký giáp lai của Phan Ngọc Sơn, Trần Ngọc Quỳnh Trâm, Nguyễn Phạm Ngọc A.

(Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 12/6/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố ĐL).

3. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Phạm Ngọc A phải chịu 200.000đ *(hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Quyền kháng cáo:* Trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. /.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh LĐ;
- Cơ quan ĐT Công an tỉnh LĐ;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an LĐ (Phòng PV.06);
- VKSND Khu vực 1- LĐ;
- Phân trại tạm giam khu vực số 1;
- Phòng THADS khu vực 1 - LĐ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Nguyễn Thị Huyền